

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1258 /BTP-CTXDVBQPPL

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2026

V/v trả lời phản ánh, kiến nghị liên quan đến
Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi
tiết một số điều và biện pháp để tổ chức,
hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Trang

Ngày 22/01/2026, Bộ Tư pháp nhận được phản ánh, kiến nghị của Bà Nguyễn Thị Trang (Mã phản ánh 1769101966323) trên Trang Phản ánh, kiến nghị văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp với nội dung đề nghị có ý kiến hướng dẫn một số nội dung sau:

“1. Dựa trên hướng dẫn về soạn thảo nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền tại Điều 21 Thông tư số 26/2025/TT-BTP, có thể coi đây là căn cứ để xác định thế nào là nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, từ đó đề xuất, lập danh mục quy định chi tiết theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP hay không (tức là có được hiểu: trường hợp tại điều, khoản, điểm trong văn bản QPPL của Trung ương có cụm từ “quy định chi tiết” hoặc “thực hiện theo quy định của” như hướng dẫn tại Điều 21 Thông tư số 26/2025/TT-BTP thì mới được coi là nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành VBQPPL; trường hợp ngược lại thì không được coi là nội dung giao quy định chi tiết và giao ban hành VBQPPL hay không)?

2. Hiện nay, nhiều VBQPPL của Trung ương có quy định “giao HĐND/UBND cấp tỉnh/xã quy định cụ thể” nội dung cụ thể (chẳng hạn tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất”), ban hành trước khi Thông tư số 26/2025/TT-BTP có hiệu lực thi hành thì có được xác định là nội dung giao quy định chi tiết hay không?

3. Theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, trường hợp ban hành VBQPPL theo điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 (sửa đổi) thì phải lập danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa

phương quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, nghị quyết của HĐND, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, trước đây theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP thì địa phương chỉ lập danh mục nghị quyết của HĐND, UBND cấp tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước. Như vậy, trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 27 và khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành văn bản quy định “chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên” đối với nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, nghị quyết của HĐND mà không có trong danh mục quy định chi tiết được lập theo khoản 3 Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) thì văn bản đó có được coi là văn bản quy định chi tiết hay không?”

Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về việc xác định nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo thẩm quyền

Tại Điều 21 Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành VBQPPL quy định hướng dẫn cách soạn thảo nội dung giao quy định chi tiết (“quy định chi tiết...”) hoặc giao ban hành văn bản theo thẩm quyền (“thực hiện theo quy định của...”) để bảo đảm sự thống nhất trong kỹ thuật soạn thảo văn bản, không phải là căn cứ pháp lý để xác định nội dung giao quy định chi tiết hay nội dung giao ban hành văn bản QPPL.

Căn cứ Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ, việc xác định nội dung giao quy định chi tiết hoặc nội dung giao ban hành VBQPPL theo thẩm quyền phải được xem xét trên cơ sở nội dung, phạm vi và mức độ cụ thể của quy định trong văn bản cấp trên, không chỉ căn cứ vào hình thức thể hiện hoặc cụm từ kỹ thuật được sử dụng trong điều khoản. Do vậy, việc xác định nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành VBQPPL theo thẩm quyền cần căn cứ vào bản chất và nội dung thực tế của quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm rà soát kỹ căn cứ ủy quyền trong văn bản cấp trên để bảo đảm ban hành văn bản đúng thẩm quyền, đúng phạm vi

và trình tự theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Đối với các văn bản được ban hành trước khi Thông tư số 26/2025/TT-BTP có hiệu lực

Các VBQPPL của Trung ương ban hành trước thời điểm Thông tư số 26/2025/TT-BTP có hiệu lực được xác định nội dung giao trên cơ sở quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành tại thời điểm ban hành. Như đã nêu, Thông tư số 26/2025/TT-BTP hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành VBQPPL theo thẩm quyền, không làm thay đổi bản chất nội dung giao đã được xác lập trong các văn bản ban hành trước đó.

Do đó, trường hợp VBQPPL của Trung ương quy định “UBND cấp tỉnh quy định mức cụ thể...”, “quy định tiêu chí...”, “quy định điều kiện...” mà nội dung đó chưa được quy định đầy đủ trong văn bản cấp trên thì về bản chất là giao quy định chi tiết hoặc giao ban hành văn bản theo thẩm quyền, không phụ thuộc vào việc không sử dụng cụm từ đúng theo kỹ thuật hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP.

3. Về mối quan hệ giữa nội dung giao quy định chi tiết và việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết theo Luật năm 2015 và Luật năm 2025

Theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết là biện pháp quản lý nhằm theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết. Việc lập hoặc không lập danh mục không làm phát sinh, hạn chế hoặc thay đổi thẩm quyền ban hành VBQPPL đã được Luật quy định.

Do đó, trường hợp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên (bao gồm cả nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân) mà việc giao quy định chi tiết có căn cứ cụ thể trong văn bản cấp trên và thuộc phạm vi thẩm quyền theo quy định của Luật tại thời điểm ban hành, thì văn bản đó được xác định là văn bản quy định chi tiết theo quy định của pháp luật, không phụ thuộc vào việc nội dung này trước đó có được đưa vào danh mục văn bản quy định chi tiết theo khoản 3 Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung) hay không.

Đối với những nội dung được giao quy định chi tiết từ thời điểm Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP có hiệu lực, việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết được thực hiện theo quy định mới; các cơ quan, địa phương có trách nhiệm rà soát để bảo đảm tuân thủ đúng quy định hiện hành.

Bộ Tư pháp xin thông tin đề Bà Nguyễn Thị Trang đề biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tú (để b/c);
- Các đồng chí Phó Vụ trưởng (để biết);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để biết);
- Lưu: VT, Vụ CTXDVBQPPL(NVST).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Nguyễn Quốc Hoàn